

Chương V

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 21.- Điều lệ này có hiệu lực từ ngày ban hành.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Cục trưởng Cục Hàng không dân dụng Việt Nam, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIỆT

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 57-TTg ngày 15-2-1993 về việc trợ cấp cho cán bộ xã miền núi và xã có khó khăn.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Hàng tháng trợ cấp thêm cho 16 cán bộ đang làm công tác Đảng, công tác chính quyền, công tác đoàn thể ở những xã miền núi, những xã thu ngân sách không đủ chi trả phụ cấp cho cán bộ hiện đang hưởng mức phụ cấp bình quân dưới 40.000 đồng/tháng, như sau:

- Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã: 60.000 đồng/tháng,
- Phó Bí thư, Phó Chủ tịch xã : 50.000 đồng/tháng,
- Các chức danh khác: 40.000 đồng/tháng.

Điều 22.- Đối với cán bộ xã già yếu nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20-6-1975 của

Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13-10-1981 của Hội đồng Bộ trưởng được trợ cấp thêm cho đủ mức dưới đây:

- Bí thư Đảng ủy xã, Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã: 30.000 đồng/tháng.

- Các chức danh khác: 20.000 đồng/tháng.

Xã nào đã trả đủ mức trợ cấp quy định trên không được tính phụ cấp thêm.

Điều 3.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định số xã của tỉnh được hưởng mức trợ cấp quy định trên. Kinh phí trợ cấp do ngân sách tỉnh cân đối chi trả. Những xã đã thực hiện Quyết định số 72-HĐBT ngày 13-3-1990 của Hội đồng Bộ trưởng không được phụ cấp thêm theo Quyết định này.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1993.

Điều 5.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh có xã miền núi, xã có khó khăn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHẢI

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 73-TTg ngày 25-2-1993 về một số công tác cần ngay về bảo vệ môi trường.

Hiện nay, hoạt động bảo vệ môi trường đang được tất cả các nước trên thế giới quan tâm. Sau Hội nghị Thượng đỉnh về môi trường và phát triển ở Braxin tháng 6 năm 1992, nhiều nước và nhiều tổ chức quốc tế đã có các quyết định quan trọng để tăng cường các hoạt động bảo vệ môi trường. Tình

hình môi trường nước ta đang có rất nhiều vấn đề phải xử lý; đặc biệt là ở các thành phố lớn và các đô thị có mật độ dân số cao, môi trường đang diễn biến theo chiều hướng xấu.

Trong khi đang chuẩn bị trình Quốc hội xem xét và thông qua Luật Bảo vệ môi trường, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các ngành và các địa phương thực hiện tốt những công tác cấp bách sau đây:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh và một số thành phố thuộc tỉnh như Việt Trì, Đà Nẵng, Biên Hòa, Cần Thơ phối hợp với các ngành hữu quan thực hiện ngay các biện pháp hạn chế ô nhiễm nước và không khí, xử lý tốt các loại chất thải. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn các địa phương nói trên xây dựng các dự án cụ thể để thực hiện tốt các biện pháp cần thiết và đưa ngay vào kế hoạch năm 1993 của các địa phương.

2. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cùng với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường ban hành Thông tư liên Bộ, chậm nhất là trong tháng 4 năm 1993, hướng dẫn xây dựng kế hoạch về công tác môi trường; kế hoạch này được xây dựng và bảo vệ gắn với kế hoạch hàng năm của các ngành và các địa phương.

Riêng về kế hoạch kinh tế - xã hội năm 1993, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, bổ sung kế hoạch năm 1993 của ngành và địa phương phần về các hoạt động môi trường, gửi cho Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường để tổng hợp và cân đối các điều kiện thực hiện.

Việc này cần làm xong trong quý II năm 1993.

3. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm và Bộ Y tế nghiên cứu ban hành gấp quy định về việc nhập các loại thuốc trừ sâu và các loại hóa chất dùng để sản xuất các loại thuốc trừ sâu ở Việt Nam.

Các ngành và các địa phương phải nghiêm chỉnh thực hiện quy định về đăng ký và sử dụng

thuốc bảo vệ thực vật của Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm.

4. Từ nay, mọi hoạt động kinh tế của các ngành, các địa phương, kể cả các hoạt động hợp tác liên doanh với nước ngoài, phải có kế hoạch đề phòng và các biện pháp ứng cứu khi xảy ra các sự cố môi trường; nếu có sự cố xảy ra phải báo cáo ngay với các cơ quan quản lý môi trường ở địa phương và trung ương để kịp thời xử lý.

5. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chủ trì và phối hợp với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Công nghiệp nặng, Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục Khí tượng - Thủy văn, Tổng Công ty Dầu mỏ và khí đốt Việt Nam và các cơ quan hữu quan khẩn trương tổ chức xây dựng kế hoạch phòng chống ô nhiễm biển do sự cố tràn dầu và do các nguyên nhân khác. Ngay trong năm 1993 phải bắt đầu các công việc tổ chức xây dựng lực lượng để thực hiện kế hoạch này.

6. Các ngành, các địa phương khi xây dựng các dự án phát triển, kể cả dự án hợp tác với nước ngoài, đều phải thực hiện nội dung đánh giá tác động đến môi trường trong các luận chứng kinh tế - kỹ thuật. Kinh phí để đánh giá tác động đến môi trường lấy trong kinh phí lập luận chứng kinh tế - kỹ thuật của dự án. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chịu trách nhiệm thẩm định kết quả đánh giá tác động đến môi trường của các dự án. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường ban hành, chậm nhất là trong quý II năm 1993 Thông tư hướng dẫn về vấn đề này.

7. Các ngành và các địa phương phải có ngay các biện pháp cụ thể nghiêm chỉnh thi hành các Luật và Pháp lệnh về bảo vệ và phát triển rừng, đất đai, bảo vệ sức khỏe nhân dân; Bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, và các quy định khác liên quan đến bảo vệ môi trường.

8. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường khẩn trương chuẩn bị các văn bản hướng dẫn thi hành sau khi Quốc hội ban hành Luật Bảo vệ môi trường.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN KHÁNH